TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Giới thiệu bài tựa Kế đăng lục của Hòa thượng Phúc Điền

ISSN: 2734-9195 09:05 16/11/2024

Vai trò lịch sử để hình thành kho mộc bản kinh sách Phật giáo chùa Liên Phái phải kể đến công lao của Hòa thượng Phúc Điền

Tác giả: **Thượng tọa Thích Tiến Đạt**
Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam
Tạp chí Nghiên cứu Phật học ***Số tháng 11/2024***

Tóm tắt: *Sinh thời Hòa thượng Phúc Điền hoằng dương Phật pháp ở triều Minh Mệnh, Thiệu Trị, Tự Đức. Hòa thượng được biết đến với nhưng công hạnh nổi bật. Đó là trùng hưng nhiều ngôi già lam danh tiếng ở miền Bắc, như các chùa Pháp Vân, Đại Giác, Phú Nhi, Liên Trì,* ***Liên Phái****. Bên cạnh đó Hòa thượng còn day công sưu tầm, biên soạn, diễn nôm, trước tác nhiều bộ kinh sách cho Phật giáo. Những tác phẩm của Hòa thượng góp phần rất lớn trong việc gìn giữ, truyền bá tư tưởng của kinh sách Phật giáo. Ngày nay, tuy một số những trước tác diễn nôm của Hòa thượng chưa sưu tầm được đầy đủ, song những tác phẩm như Thiền uyển kế đăng lục là một trong những trước tác có giá trị đối với việc nghiên cứu hành trạng chư tổ.*

Từ khóa: *Kế đăng lục, Hòa thượng Phúc Điền, Bài tựa.*

1. Giới thiệu tác giả và bộ sách Kế đăng lục

Hòa thượng Phúc Điền là một tác gia Phật giáo lớn ở thế kỷ 19 trong khoảng thời vua Minh Mạng - Tự Đức, nhờ sự trợ duyên của Tổng đốc Nguyễn Đăng Giai, Hòa thượng đứng ra kiến tạo chùa Liên Trì, huyện Thọ Xương, Hà Nội, quy mô chùa to lớn bậc nhất Hà Thành lúc bấy giờ. Năm Tự Đức thứ 7 (1854) Hòa thượng nhận lời mời của sư tổ Phổ Minh sang kế tục trụ trì chùa Liên Phái. Từ đó Hòa thượng đứng ra tổ chức tôn tạo lại chùa, khiến cho chùa được quy mô, khang trang lộng lẫy. Trong quá trình tu tập nghiên cứu của mình, Hòa thượng Phúc Điền còn lui tới rất nhiều chùa khác như chùa Báo Thiên, chùa Địa Linh

(Tây Hồ), chùa Hàm Long Hà Nội, chùa Hàm Long và chùa Thiên Phúc ở Bắc Ninh.

Hòa thượng Phúc Điền đã từng trụ trì cả hai chùa là Liên Phái và Liên Trì, rồi hình thành phát triển cơ sở ấn tống kinh sách với số lượng lớn. Tìm hiểu về cuộc đời của ngài Phúc Điền cho thấy có mối quan hệ giữa chùa Liên Trì - Liên Phái cùng với sự nghiệp khắc in kinh Phật của cả hai ngôi chùa này. Chùa Liên Trì từng là một trung tâm in ấn sách Phật giáo lớn ở miền Bắc thế kỷ 19, theo sách Thăng Long cổ tích khảo 昇龍古跡考 cho biết chùa được làm vào năm Thiệu Trị thứ 6 (1846) do Tổng đốc Hà - Ninh Nguyễn Đăng Giai tổ chức xây dựng, tuy nhiên, người có công lao đóng góp vào việc tổ chức in ấn tại chùa là Hòa thượng Phúc Điền.

Vai trò lịch sử để hình thành kho mộc bản kinh sách Phật giáo chùa Liên Phái phải kể đến công lao của Hòa thượng Phúc Điền, đồng thời là ảnh hưởng quan trọng của Tổng đốc Nguyễn Đăng Giai trong công cuộc ấn tống kinh sách, xiển dương đạo Phật.

Hòa thượng Phúc Điền có nhiều đóng góp trong công tác sưu tầm và tổ chức khắc ván nhiều bộ kinh sách quan trọng của Phật giáo, đặc biệt các bộ có liên quan đến lịch đại tổ sư, mà nhờ đó ngày nay chúng ta có thêm chút tư liệu về thiền tổ, thiền phái nước Nam vốn chỉ có một vài tư liệu. Một trong những bộ sách đó là Thiền uyển truyền đăng lục 5 quyển.

Truyền đăng lục phần do Hòa thượng Phúc Điền bổ sung là bộ thiền sử rất quý ghi chép về chư tổ Việt Nam tiếp nối từ cuối thời Trần, Lê tiếp đến đầu Nguyễn, đây là một giai đoạn còn nhiều khoảng trống về thông tin của chư tổ. Do đó, bộ sách này được coi là một pho Thiền sử quan trọng của Phật giáo Việt Nam.



Mộc bản tại chùa Liên Phái, Hà Nội - Ảnh: Lương Nguyên

2. Dịch nghĩa nguyên văn bài tựa của Hòa thượng Phúc Điền

(Bài tựa khắc mới bộ Truyền Đăng năm quyển)

Khắc ván bộ Truyền Đăng, trước trình bày (gia bản) nguồn gốc

Kế thế truyền đăng, bắt đầu từ đâu? Tây Thiên khởi nguồn từ tổ Ca-Diếp, tương ứng với thời Chu Mục Vương - Trung Quốc. Đông Độ, thuỷ tổ Đạt-Ma, thời Lương Vũ Đế - Trung Quốc. Nam Việt ta bắt đầu từ sơ tổ Vô Ngôn Thông, tương ứng thời Đường Huyền Tông - Trung Quốc. Sự thụ ký của Phật, việc truyền đăng của Tổ thì cũng giống như sử xanh đất nước, gia phả dòng họ, đều là để tiếp trước mở sau, thừa trên truyền dưới. Từ xưa đến nay (việc như thế) không đổi, là gốc lớn của cả ba nhà vậy. Gốc mà không truyền thì "đạo" chìm, "thống" (dòng giống) đứt. Khiến cho đời sau, ai noi theo để tiếp nối được đây?

Lão Tăng thường xem các ghi chép về "truyền đăng". Trên thì có tăng, ni nối pháp của năm phái (ngũ gia tông phái: Vân Môn, Tào Động, Lâm Tế, Quy Ngưỡng, Pháp Nhãn), dưới thì vua quan cư sĩ vào đạo; trong ấy trước hết nêu tên tuổi, quê quán, công án, đức hạnh; sau cùng là quán cơ chỉ dạy, thuật truyền pháp kệ, chi phái thầy trò. Những điều như vậy được chép đủ trong sách "Truyền Đăng Lục".

Còn ở nước ta, xưa kia có (sách) “Thiền Uyển” là lục, “Tập Anh” là tên, ghi chép hành trạng của các bậc cao Tăng thạc đức của ba triều đại, (chỉ) lược nêu đại khái. Nhưng trong đó nhiều chỗ không thống nhất, rối loạn chẳng rõ ràng. Vì vậy (lão Tăng) hiệu đính chép lại rồi khắc ván lưu hành, để giữ lại bản xưa, (nên) xếp riêng làm quyển “Thượng”. Tiếp đến triều Trần có một quyển “Thánh Đăng Ngữ Lục”, (song) chỉ ghi chép ba vị Tổ đời Trần, có sự tích mà không có hình minh hoạ. Đến khoảng thời hậu Lê, Tổ sư Như Sơn, căn cứ theo bộ “Ngũ Đăng Hội Nguyên” soạn thành ba quyển, có hình ảnh, có sự tích. Bắt đầu từ Phật Uy Âm, kế đến liệt kê bảy đức Phật Thế Tôn. Sau đó trình bày hai mươi tám tổ Tây Thiên, sáu tổ Đông Độ. Cùng với phái Lâm Tế ở nước ta, đầu tiên từ ba vị tổ là Chuyết Công, Minh Lương và Chân Nguyên; rồi đến chính tông Tào Động, có hai vị là Hòa thượng Thuỷ Nguyệt và Tổ sư Tông Diễn. (Tuy nhiên) Pháp phái Lâm Tế, chỉ chép từ Chân Nguyên truyền đến Cứu Sinh Thượng Sĩ, còn sau đó trở xuống chưa được chép vào. Lão Tăng nhân đây tuân theo thứ tự kế đăng ở trên, tiếp tục biên thêm năm vị Tổ sư, có hình ảnh, có sự tích. Trong khoảng thời gian từ cuối thời Lê đến năm Mậu ngọ thuộc Thánh triều Tự Đức, trong thì có các bậc xuất trần Đại sĩ, phụng sứ cao lưu, vì đó tu hành; ngoài lại có các bậc minh quân đại thần, cư sĩ tại gia làm bậc hộ pháp. Đều được sắp xếp có thứ lớp như vảy cá. Xót xa nghĩ đến đèn Tổ lại tàn sắp tắt. Do vậy, lão Tăng dốc hết sức mình, vài phen lược chép, từ ba vị tổ đời Trần đến hai phái Lâm Tế - Tào Động, cả chân đế tục đế, soạn thành một tập, cùng ngoại khoa tạp lục, làm riêng thành quyển Hạ. Như thế khiến cho giáo pháp tương truyền, đèn Thiền tiếp nối.

Ngày mùng một tháng 11 năm Mậu Ngọ, niên hiệu Tự Đức thứ 11, giám tự chùa Bồ Sơn pháp danh Phương Viên cùng Tăng chúng môn đồ, thỉnh bộ sách này về bản tự để khắc ván. Cũng vào ngày 13 tháng ấy, giám tự chùa Liên Phái pháp danh Thanh Chiếu, mộng thấy thần Tăng đến bảo: “Ngươi hãy dẫn ta đến chùa Báo Thiên xem bộ Phật Tổ Thống Kỷ đã khắc ván xong chưa?” Đáp rằng: “Bộ này đã khắc xong. Ván in hiện để ở chùa Liên Phái”. Vị thần Tăng nói: “Ta hỏi bộ ‘Tục Phụ Thống Kỷ Tân Bản’ kia, đã khắc xong chưa?” Đáp: “Bản này hiện nay đang ở chùa Bồ Sơn khắc ván chưa xong”. Vị giám tự chợt tỉnh giấc. Ngay ngày hôm ấy liền đến chùa Báo Thiên, bạch lại đầy đủ mọi việc. Lão Tăng nghe vậy, vui mừng khôn xiết. Ấy thật nhờ thần Tăng chứng minh! Lại xin hiện tiền chư Tôn đức, phát tâm hoan hỉ, phát tâm bình đẳng. Hoặc có “có không được mất”, “phải trái tồn vong”, (thì) chớ đem những thứ “nhân ngã bỉ thử” ấy làm tâm vậy. Đấy thật là điều lão Tăng muôn phần trông đợi.

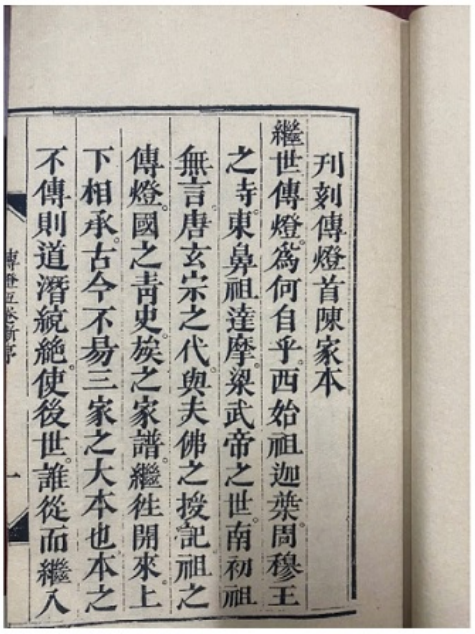
Ngày rằm tháng Giêng năm Kỷ mùi, niên hiệu Tự Đức thứ 12 (1859). Bồ Sơn, Đao điệp Hoà thượng Phúc Điền, kính soạn.

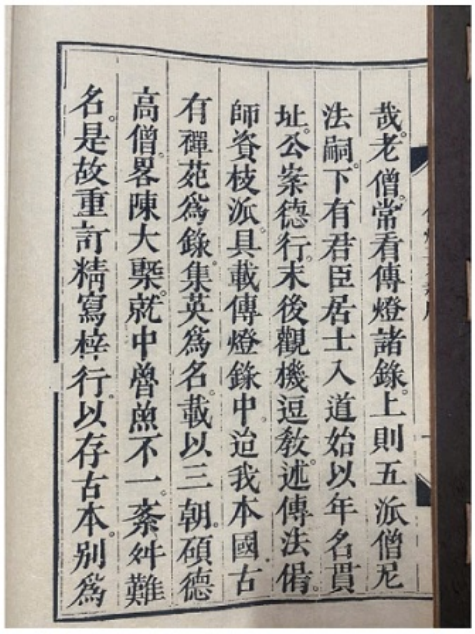
Giám tự pháp danh Phương Viên vâng mệnh khắc ván.

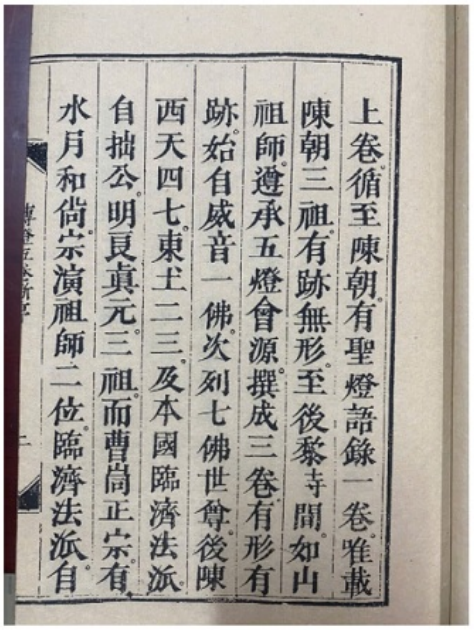
Chưởng lãnh binh tỉnh Sơn Tây, Lê Thuận Chiếu, pháp danh Đại Tuệ hưng công.

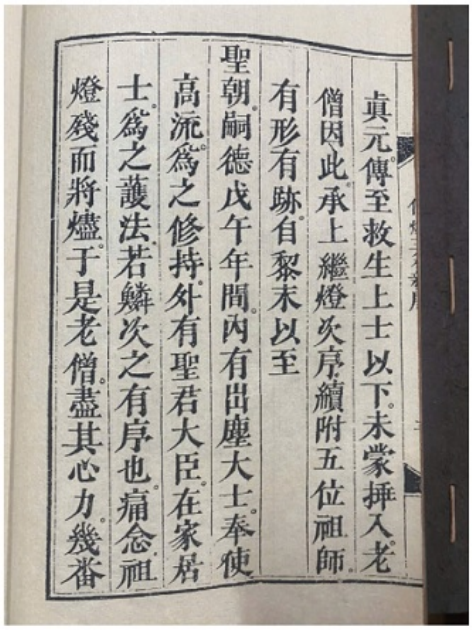
Môn nhân Văn Đường vâng mệnh viết chữ.

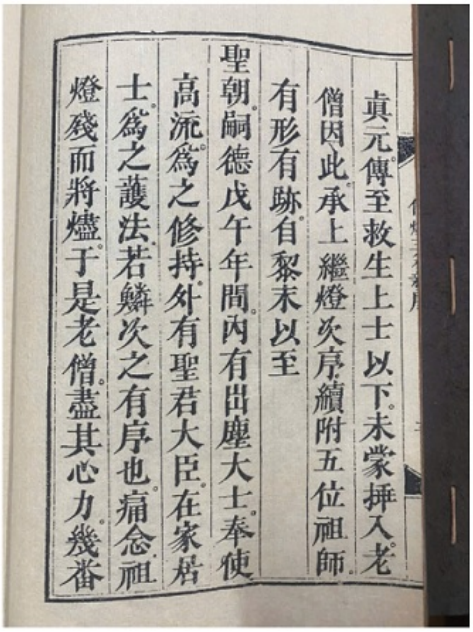
3. Nguyên văn bài tựa

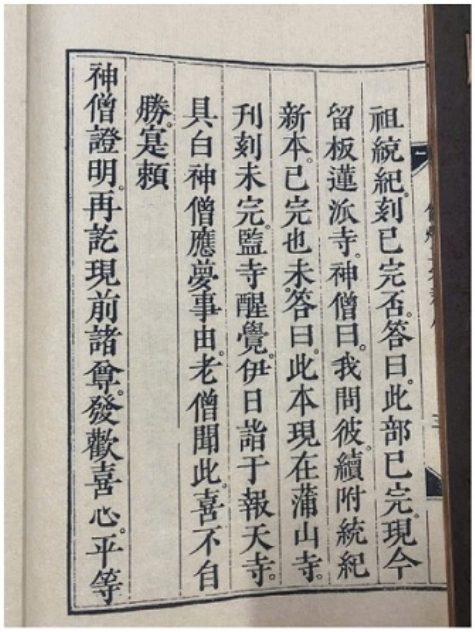

刊刻傳燈首陳家本
繼世傳燈爲何自乎西始祖迦葉周穆王
之寺東鼻祖達摩梁武帝之世南初祖
無言唐玄宗之代與夫佛之授記祖之
傳燈國之青史族之家譜繼往開來上
下相承古今不易三家之大本也本之
不傳則道潛統絶使後世誰從而繼入

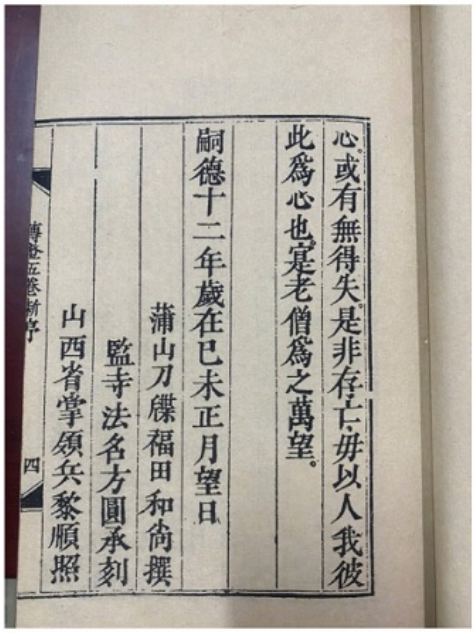

哉老僧常看傳燈諸錄上則五派僧尼
法嗣下有君臣居士入道始以年名貫
址公案德行末後觀機逗教述傳法偈
師資枝派具載傳燈錄中竝我本國古
有禪苑爲錄集英爲名載以三朝碩德
高僧畧陳大槩就中魯魚不一紊舛難
名是故重訂精寫梓行以存古本別爲

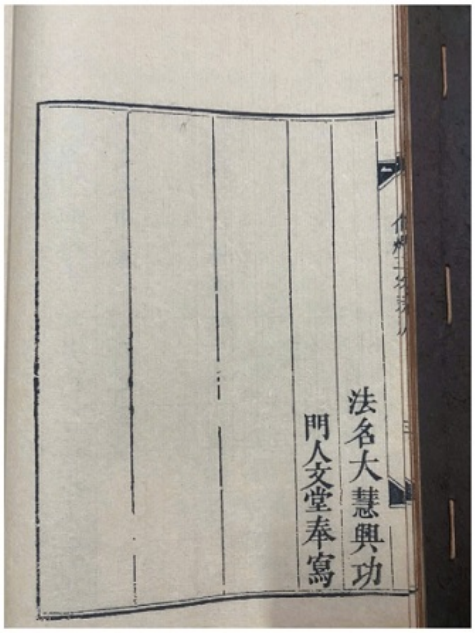

上卷循至陳朝有聖燈語錄一卷雖載
陳朝三祖有跡無形至後黎寺間如山
祖師遵承五燈會源撰成三卷有形有
跡始自威音一佛次列七佛世尊後陳
西天四七東土二三及本國臨濟法派
自拙公明良真元三祖而曹洞正宗有
水月和尚宗演祖師二位臨濟法派自


真元傳至救生上士以下未蒙拂入老
僧因此承上繼燈次序續附五位祖師
有形有跡自黎末以至
聖朝嗣德戊午年間內有出塵大士奉使
高流爲之修持外有聖君大臣在家居
士爲之護法若麟次之有序也痛念祖
燈幾而將熾于是老僧盡其心力幾番


眞元傳至救生上士以下未蒙拂入老
僧因此承上繼燈次序續附五位祖師
有形有跡自黎末以至
聖朝嗣德戊午年間內有出塵大士奉使
高流爲之修持外有聖君大臣在家居
士爲之護法若麟次之有序也痛念祖
燈幾而將熾于是老僧盡其心力幾番


祖統紀刻已完否答曰此部已完現今
留板蓮派寺神僧曰我問彼續附統紀
新本已完也未答曰此本現在蒲山寺
刊刻未完監寺釋覺伊日詣于報天寺
具白神僧應夢事由老僧聞此喜不自
勝寔賴
神僧證明再訖現前諸尊發歡喜心平等


心或有無得失是非存亡毋以人我彼
此爲心也寔老僧爲之萬望
嗣德十二年歲在己未正月望日
蒲山刀牒福田和尚撰
監寺法名方圓承刻
山西省掌頒兵黎順照
傳法正宗贊序 四


法名大慧興功
門人文堂奉寫

Tác giả: **Thượng tọa Thích Tiến Đạt**
Trung tâm Tư liệu Phật giáo Việt Nam
Tạp chí Nghiên cứu Phật học ***Số tháng 11/2024***